

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2024/HS-ST
Ngày 24 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Kiên Nhân.
- Ông Nguyễn Văn Mua.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật C, sinh năm 2004 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà Nguyễn Hồng P.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 15/5/2024 bị Công an xã N xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 30/6/2024 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2024 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Châu Duy K, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Võ Thị Thanh X, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện T,

tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

2/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1958; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

4/ Ông Bạch Văn V, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Võ Hoàng V1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu F, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Anh Trần Minh V2, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Anh Dương Hải Đ, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

4/ Anh Đoàn Văn D, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

5/ Anh Phạm Văn V3, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

6/ Anh Nguyễn Chí K1, sinh năm 2003; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

7/ Anh Phan Thanh T1, sinh năm 2000; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

8/ Anh Phan Hoàng B, sinh năm 2002; nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Kế hoạch số 15 ngày 01/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N về việc tuân tra kiểm soát phòng chống tội phạm giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 05/6/2024, bà Võ Thị Thanh X, sinh năm 1975 ngụ ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long trình báo với Công an xã N sự việc Nguyễn Nhật C, sinh ngày 12/11/2004 cùng ngụ ấp B, xã N (cặp nhà bà X) là người nghiện ma túy có hành vi la hét, đập phá tài sản, gây rối trật tự tại địa phương nên Trưởng Công an xã N phân công tổ công tác 08 đồng chí đến hiện trường giải quyết vụ việc và mời Nguyễn Nhật C về trụ sở làm việc gồm: Ông Trần Minh V2 là cán bộ Công an xã N; ông Dương Hải Đ là công an viên phụ trách ấp N, xã N; ông Đoàn Văn D là công an viên phụ trách ấp B, xã N; ông Phạm Văn V3, Nguyễn Chí K1 và

Phan Thanh T1 là lực lượng thường trực Ban chỉ huy quân sự xã N; ông Phan Hoàng B và Châu Duy K là lực lượng dân phòng xã N, khi đi các đồng chí tổ công tác có mặc trang phục ngành theo đúng quy định.

Khi tổ công tác đến hiện trường tại nhà của Nguyễn Nhật C để tiến hành mời C về trụ sở làm việc thì C không chấp hành mà trên tay cầm 01 cây kéo và 01 con dao hai lưỡi đứng trong phòng cố thủ không chịu ra ngoài. Nguyễn Nhật C dùng 02 chai thủy tinh ném vào tường vỡ thành nhiều mảnh về phía tổ công tác. C tiếp tục cầm 01 cái cây lạng bằng kim loại, dài 1,2m chạy ra rượt đánh tổ công tác nhưng không trúng ai. C quay trở lại dùng cây lạng đập vào phần đầu xe mô tô biển số 64B1 - 810.90 của anh Châu Duy K là thành viên tổ công tác đang đậu phía trước nhà của C và tiếp tục dùng cây lạng chạy rượt đánh các đồng chí tổ công tác. Sau đó, C đi bộ ra lộ đāl rồi chạy vào nhà của ông Bạch Văn V lấy 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài 35,5 cm tiếp tục chạy rượt tổ công tác. C chạy vào nhà của ông Trần Văn T. Tại đây, tổ công tác tiếp tục vận động C về trụ sở làm việc nhưng C vẫn không chấp hành mà còn dùng 01 cái chày đập nước đá và 01 tấm thớt đập bể 01 cái lu dùng để chứa nước thành nhiều mảnh. C nhặt các mảnh vỡ ném về lực lượng tổ công tác nhưng không trúng ai và cố thủ trong nhà vệ sinh của ông T. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tổ công tác mới khống chế được C đưa đến Trạm y tế xã Ngải Tứ kiểm tra sức khỏe và giao cho gia đình quản lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Nhật C khai nhận: Khi lực lượng tổ công tác Công an xã N đến nhà mời C về trụ sở làm việc. C không chấp hành do lo sợ C nghiện ma túy sẽ bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nên đã có hành vi chống đối lại tổ công tác.

Ngày 10/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Nhật C, về tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL.ĐGTS ngày 05/7/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị tài sản bị hư hỏng là phụ tùng của xe mô tô nhãn hiệu Winner biển số 64B1-810.90 gồm:

- Mặt kính đồng hồ xe (bể): 210.000 đồng;
- Đèn pha trước (bể): 1.310.000 đồng;
- Phần nhựa cố định trước sau của đèn chiếu sáng (bể): 610.000 đồng;
- Tấm chắn gió phía trước (bể): 260.000 đồng;
- Ốp nhựa bảo vệ tay lái bên trái bị bị (sức, bể): 45.000 đồng;
- Đồng hồ đo bình điện (bể, mất): 145.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 2.580.000 đồng (Hai triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng).

Ngày 25/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Nhật C, về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc bị cáo C đập bể cái lu chứa nước của ông Trần Văn T, ông T không yêu cầu định giá tài sản cũng như bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tạm giữ:

- 01 cây leng bằng kim loại đã qua sử dụng, có chiều dài 1,2m, lưỡi leng bằng kim loại dài 30cm, rộng 17 cm, cán leng bằng kim loại dạng tròn dài, đường kính 3,5 cm, dài 90 cm, trọng lượng 1.860 gam;

- 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng, có chiều dài 35,5 cm, lưỡi dao dài 21 cm, rộng nhất là 05 cm, có một lưỡi sắt, trọng lượng 365 gam;

- 01 cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng dài 16 cm, lưỡi dài 08 cm, rộng nhất 02 cm, có mũi nhọn, cán kéo có bao nhựa màu đen, trọng lượng 70 gam;

- 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng (loại dao hai lưỡi, hiện trạng còn một lưỡi đã bị rỉ sét), cán bằng gỗ, có chiều dài là 25 cm, lưỡi dài 15 cm, rộng nhất là 03 cm, trọng lượng 80 gam;

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu có dính bùn đất, trọng lượng 355 gam, đã được niêm phong;

- 04 mảnh vỡ đất nung (mảnh vỡ lu bị bể), đã được niêm phong.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 cây leng bằng kim loại đã qua sử dụng, có chiều dài 1,2m, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, rộng 17cm, trọng lượng 1.860 gam và 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng, có chiều dài 35,5cm, lưỡi dài 21 cm, rộng 05cm, trọng lượng 365 gam cho chủ sở hữu nhận xong.

Phản dân sự:

- Anh Châu Duy K yêu cầu bị cáo Nguyễn Nhật C bồi thường tiền sửa xe là 2.688.000 đồng (Hai triệu sáu trăm tám mươi tám ngàn đồng), bị cáo C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh K. Hiện bà Võ Thị Thanh X là bác của bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị cáo xong.

- Bà Võ Thị Thanh X không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường, khắc phục hậu quả thay cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKSTB ngày 15/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhật C về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý

làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Nhật C thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Nhật C về tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật C phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật C mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật C mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội xử phạt bị cáo từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng, dài 16 cm, lưỡi dài 08 cm, rộng nhất 02 cm, có mũi nhọn, cán kéo có bao nhựa màu đen, trọng lượng 70 gam; 01 (một) con dao bằng kim loại đã qua sử dụng (loại dao hai lưỡi, hiện trạng còn một lưỡi đã bị rỉ sét), cán bằng gỗ, có chiều dài 25 cm, lưỡi dài 15 cm, rộng nhất 03 cm, trọng lượng 80 gam; nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu có dính bùn đất, trọng lượng 355 gam, đã được niêm phong; 04 (bốn) mảnh vỡ đất nung (mảnh vỡ lu bị bể), đã được niêm phong.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, tại ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Nhật C là người nghiện ma túy do sợ bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc nên đã có hành vi dùng vũ lực cản trở tổ công tác Công an xã N đang thi hành công vụ về việc mời Nguyễn Nhật C về trụ sở Công an xã N để làm việc. Ngoài ra, Nguyễn Nhật C còn có hành vi dùng cây leng đập vào phần đầu xe mô tô nhãn hiệu Winner biển số 64B1-810.90 làm hư hỏng các phụ tùng của xe mô tô có giá trị là 2.580.000 đồng (Hai triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng) của anh Châu Duy K là người đang thi hành công vụ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Nhật C đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, người đang thi hành công vụ được giao mà còn xâm phạm đến quyền tài sản của bị hại là người đang thi hành công vụ một cách trái pháp luật. Gây mất trật tự xã hội ở địa phương, tác động xấu đến lĩnh vực an toàn công cộng, trật tự công cộng. Ảnh hưởng đến công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm. Do đó, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội tên Nguyễn Sơn T2 là Liệt sĩ, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng, dài 16 cm, lưỡi dài 08 cm, rộng nhất 02 cm, có mũi nhọn, cán kéo có bao nhựa màu

đen, trọng lượng 70 gam; 01 (một) con dao bằng kim loại đã qua sử dụng (loại dao hai lưỡi, hiện trạng còn một lưỡi đã bị rỉ sét), cán bằng gỗ, có chiều dài 25 cm, lưỡi dài 15 cm, rộng nhất 03 cm, trọng lượng 80 gam; nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu có dính bùn đất, trọng lượng 355 gam, đã được niêm phong; 04 (bốn) mảnh vỡ đất nung (mảnh vỡ lu bị bể), đã được niêm phong.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật C phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

2. Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật C phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật C 02 (Hai) năm tù.

3. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” với hình phạt 02 (H) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Buộc bị cáo Nguyễn Nhật C chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2024.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng, dài 16 cm, lưỡi dài 08 cm, rộng nhất 02 cm, có mũi nhọn, cán kéo có bao nhựa màu đen, trọng lượng 70 gam; 01 (một) con dao bằng kim loại đã qua sử dụng (loại dao hai lưỡi, hiện trạng còn một lưỡi đã bị rỉ sét), cán bằng gỗ, có chiều dài 25 cm, lưỡi dài 15 cm, rộng nhất 03 cm, trọng lượng 80 gam; nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu có dính bùn đất, trọng lượng 355 gam, đã được niêm phong; 04 (bốn) mảnh vỡ đất nung (mảnh vỡ lu bị bể), đã được niêm phong.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 04/9/2024.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Nhật C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo